

VAI TRÒ CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG TỔ CHỨC, XÂY DỰNG VÀ RÈN LUYỆN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

HOÀNG TRANG *

1 - Hồ Chí Minh - người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Mùa xuân năm 1930, Hồ Chí Minh sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là đóng góp to lớn có tính bước ngoặt tìm ra con đường cách mạng Việt Nam của Người. Sau bao năm bôn ba, học hỏi và hoạt động trong phong trào công nhân khắp thế giới, Hồ Chí Minh đã nhận ra rằng, muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản; chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới thoát khỏi ách nô lệ. Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 mở ra một thời đại mới trong lịch sử phát triển của loài người. Hồ Chí Minh cho rằng, sau Cách mạng Tháng Mười, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trên toàn thế giới; cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn. Như vậy, cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam nằm trong phạm trù cách mạng vô sản, giải phóng dân tộc là bước thứ nhất, bước tiếp theo là tiến lên chủ nghĩa xã hội nhằm giải phóng xã hội, giải phóng con người. Đó là con đường giải phóng triệt để nhất phù hợp với đòi hỏi của dân tộc, nguyện vọng của nhân dân và xu thế của thời đại.

Trong khi Hồ Chí Minh tìm ra con đường đúng đắn cho cách mạng Việt Nam, thì nhiều người Việt Nam yêu nước vẫn đang lúng túng không biết đi theo lối nào để có độc lập dân tộc. Từ Pa-ri, Hồ Chí Minh không những nhìn rõ vai trò lịch sử của giai cấp vô sản Việt Nam mà qua cuộc đình công có tổ chức của 600 công nhân nhuộm ở Chợ Lớn, Người đã thấy nó báo hiệu một thời kỳ mới - thời kỳ đấu tranh tự giác của giai cấp vô sản Việt Nam. Mặc dù vậy, khi từ châu Âu về hoạt động ở Quảng Châu, Trung Quốc (11-1924), Hồ Chí Minh không thành lập đảng chính trị của giai cấp vô sản Việt Nam ngay, mà Người triệu tập và mở nhiều lớp bồi dưỡng lý luận cách mạng cho những thanh niên Việt Nam yêu nước, trong đó có nhiều người là công nhân. Sau đó, Hồ Chí Minh phái họ về nước, đi vào phong trào cách mạng, đặc biệt phong trào "vô sản hóa" ở các cơ sở công nghiệp, hầm mỏ, đồn điền, để không những rèn luyện họ trưởng thành mà theo đó giai cấp vô sản cũng có bước phát triển vượt bậc, ý thức được sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Phong trào cách mạng Việt Nam kể từ năm 1925

* TS, Phó Viện trưởng Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

chuyển mạnh theo xu hướng vô sản. Cách làm này của Hồ Chí Minh không những thể hiện sự thận trọng, giàu kinh nghiệm, mà còn thể hiện rõ tính khoa học, sáng tạo của Người là đã tạo ra sự đòi hỏi tự thân cần có đảng cách mạng của giai cấp vô sản.

Đến năm 1929, đòi hỏi này càng trở nên cấp bách. Yêu cầu khách quan cần có đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo đã được đặt ra tại Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (5-1929). Nhưng Đại hội đã không đáp ứng được đòi hỏi đó của lịch sử. Vì vậy, chỉ trong khoảng 6 tháng kể từ tháng 6-1929, ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam ra đời. Song, ba tổ chức này lại tranh giành quyền chúng và ảnh hưởng của nhau, không có lợi cho phong trào cách mạng. Trước tình hình đó, tháng 12-1929, Quốc tế Cộng sản đã ra Nghị quyết về Đông Dương, trong đó chỉ đạo việc thành lập Đảng. Có ý kiến cho rằng, trước khi đứng ra tổ chức thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh không nhận được Nghị quyết này. Và qua *Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản* của Hồ Chí Minh sau khi thành lập Đảng (18-2-1930) cũng như *Thư của Trung ương gửi cho các cấp đảng bộ* (9-12-1930) của Đảng ta, thì nhiều khả năng Hồ Chí Minh không nhận được Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản. Điều đó càng cho thấy tài năng, bản lĩnh và tính sáng tạo của Hồ Chí Minh - người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ đây chấm dứt thời kỳ "đen tối như không có đường ra", chấm dứt thời kỳ bế tắc, khủng hoảng về đường lối của cách mạng nước ta. Sự ra đời của Đảng đã mở ra thời đại mới của lịch sử nước ta - thực hiện độc lập dân tộc, tiến lên chủ nghĩa xã hội và góp phần tích cực vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Một sáng tạo rất lớn của Hồ Chí Minh là Người đã vận dụng sáng tạo công thức của V.I. Lê-nin về sự ra đời của một đảng vô sản vào một nước nông nghiệp như nước ta. Người không chỉ truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào phong trào công nhân mà đồng thời truyền bá vào phong trào yêu nước Việt Nam - một yếu tố

phổ quát, trường tồn và có sức mạnh to lớn trong lịch sử phát triển của dân tộc. Như vậy, Người đã kết hợp một cách sinh động yếu tố dân tộc và giai cấp, tạo ra cơ sở xã hội - chính trị rộng lớn chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sáng tạo này của Hồ Chí Minh thực sự là bước phát triển có tính nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về sự ra đời và phát triển không ngừng một đảng cách mạng của giai cấp vô sản.

2 - Hồ Chí Minh - người xây dựng, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh

Vai trò của Hồ Chí Minh trong tổ chức, sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam vô cùng to lớn. Song, vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng là Người đã xây dựng và rèn luyện Đảng ta thành một đảng mác-xít - lê-nin-nít kiên cường, giàu bản lĩnh và kinh nghiệm trong lãnh đạo cách mạng cũng như xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Trước hết, trên cơ sở giải quyết sáng tạo, khôn khéo yếu tố dân tộc và giai cấp, vững vàng về nguyên tắc và phương châm xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh xác định: Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời cũng là đội tiên phong cách mạng của dân tộc. Qua thực tiễn cách mạng, Hồ Chí Minh cho rằng: Đảng ta xứng đáng là đội tiên phong, là bộ tham mưu của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc. Quan điểm này cũng là một sáng tạo lớn của Hồ Chí Minh. Về vấn đề này, năm 1848, C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n đã khẳng định trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* rằng, trong cuộc đấu tranh giành lấy chính quyền thì giai cấp vô sản "*phải tự vươn lên thành giai cấp, phải tự mình trở thành dân tộc*". Với Hồ Chí Minh, quan điểm này đã được cụ thể hóa vào thực tiễn sinh động của phong trào công nhân và cách mạng Việt Nam. Vì vậy, trong xây dựng Đảng, không phải chỉ có giai cấp công nhân mà cả nhân dân lao động và toàn dân tộc đều tham

gia. Cả dân tộc thừa nhận Đảng là của mình, cả dân tộc tin tưởng ở Đảng, quyết tâm thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, tích cực bảo vệ và tham gia xây dựng Đảng. Điều này thực sự là niềm tự hào của Đảng ta, không phải đảng nào cũng có được.

Hai là, trong xây dựng, rèn luyện Đảng ta, Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý tính hệ thống, cơ bản, toàn diện và thiết thực: từ tư tưởng, chính trị, tổ chức, đạo đức đến phương thức lãnh đạo và phong cách công tác.

Về tư tưởng: Ngay trong quá trình tiến tới thành lập Đảng, Người khẳng định: Đảng muốn lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi thì Đảng phải vững; Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu và làm theo chủ nghĩa ấy; chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Mác - Lênin; Đảng Cộng sản Việt Nam muốn vững mạnh, trong sạch thì Đảng phải được xây dựng trên nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng, thì Đảng phải thường xuyên nâng cao trình độ nhận thức chủ nghĩa Mác - Lênin cho cán bộ, đảng viên; phải làm cho cán bộ, đảng viên biết dùng lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề của cách mạng đặt ra; đồng thời phải thường xuyên tổng kết thực tiễn để góp phần bồi bổ lý luận Mác - Lênin; đoàn kết, thống nhất đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, xét lại để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Xây dựng Đảng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin là yếu tố cơ bản nhất, quyết định sự bảo đảm bản chất giai cấp công nhân của Đảng, bảo đảm tính cách mạng, trình độ trí tuệ, đạo đức và tính quần chúng của Đảng. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn giữ vững và nêu cao tính cách mạng của giai cấp công nhân, tính kiên cường bất khuất của phong trào yêu nước Việt Nam; luôn bảo đảm tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin về lý luận và trong giải quyết thực tiễn, đặc biệt là khả năng độc lập, sáng tạo để đi

tới mục tiêu của cách mạng. Đảng luôn coi việc trau dồi những phẩm chất đạo đức theo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên cơ sở truyền thống của dân tộc cho cán bộ, đảng viên làm "gốc" để có lối sống lành mạnh, vững vàng trong mọi thử thách, mọi hoàn cảnh. Như Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Đảng phải là đạo đức, là văn minh". Suốt chặng đường cách mạng 75 năm qua, Đảng luôn thực hiện và giữ được sự gắn bó máu thịt với nhân dân, gần gũi, sâu sát thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, tôn trọng, học hỏi nhân dân trong công cuộc lãnh đạo nhân dân thực hiện xây dựng chế độ mới.

Về chính trị: Theo Hồ Chí Minh, xây dựng, rèn luyện Đảng về chính trị có mối quan hệ mật thiết với xây dựng, rèn luyện Đảng về tư tưởng. Muốn xây dựng Đảng về chính trị đúng đắn, trước hết phải đứng vững trên một nền tảng tư tưởng vững chắc. Dưới ánh sáng của nền tảng tư tưởng mà hoạch định đường lối của Đảng, tổ chức đưa đường lối của Đảng vào cuộc sống, biến đường lối của Đảng thành kế hoạch, thành luật pháp của Nhà nước, thành hành động cách mạng của quần chúng đông đảo. Đảng phải tổ chức tổng kết thực tiễn, rút ra những kết luận mới để bổ sung, hoàn thiện đường lối của Đảng, đồng thời bổ sung và hoàn thiện lý luận của Đảng. Hồ Chí Minh chỉ rõ: Lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động. Người thường nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin để dùng lập trường, quan điểm và phương pháp của nó mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta.

Về tổ chức: Hồ Chí Minh đòi hỏi phải thường xuyên kiện toàn bộ máy của Đảng trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng. Khi kiện toàn, phải chú ý mặt tổ chức bộ máy, đồng thời

xác định cơ chế hoạt động của bộ máy Đảng từ trung ương đến cơ sở nhằm phát huy cao nhất vai trò nền tảng của tổ chức cơ sở đảng và vai trò quyết định của tổ chức lãnh đạo cao nhất trong xây dựng, rèn luyện Đảng về tổ chức. Mặt khác, Hồ Chí Minh rất chú ý tới mối quan hệ giữa bộ máy và con người trong kiện toàn tổ chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chủ chốt và người đứng đầu bộ máy.

Về đạo đức: Hồ Chí Minh cho rằng, đạo đức cách mạng là cái "gốc", cái nền của người cán bộ, đảng viên. Trong xây dựng, rèn luyện Đảng, không thể thiếu việc xây dựng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở chỉ ra những chuẩn mực đạo đức chung, bao giờ Hồ Chí Minh cũng cụ thể những yêu cầu đạo đức trong từng giai đoạn, từng thời kỳ cách mạng. Người chỉ rõ mối quan hệ giữa đạo đức của Đảng, đạo đức cộng sản với đạo đức xã hội, đạo đức công dân; đạo đức của đảng viên với đạo đức của người lãnh đạo. Với Hồ Chí Minh, khái niệm và trách nhiệm đạo đức của mỗi đối tượng là cụ thể, không chung chung, trừu tượng. Người đòi hỏi đảng viên phải "đi trước, làng nước theo sau", nói và làm phải đi liền, phải thống nhất với nhau. Bởi vậy, trong xây dựng, rèn luyện đạo đức cho cán bộ, đảng viên, phải kiên quyết đấu tranh chống thói đạo đức giả, phi đạo đức. Hồ Chí Minh nhắc nhở nhiều lần rằng, cán bộ tốt thì việc gì cũng xong, cán bộ kém thì việc gì cũng không xong.

Về phương thức lãnh đạo và phong cách công tác: Đây là lĩnh vực phương pháp cách mạng và phong cách hoạt động của Đảng, của cán bộ, đảng viên. Nó có quan hệ trực tiếp đến việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, đến sự thành công hay không thành công của cách mạng, đến sức mạnh và sự tồn vong của Đảng.

Về nguyên tắc, đường lối quyết định phương thức lãnh đạo và phong cách công tác. Nhưng trên thực tế, khi đã có đường lối đúng, cũng phải trải qua nhiều thử nghiệm trong thực tiễn lãnh đạo và công tác, mới có thể dần dần xây dựng được phương thức lãnh đạo và phong cách công

tác đúng đắn, phù hợp. Bởi vậy, trong thực tiễn cách mạng, Hồ Chí Minh lưu ý cán bộ, đảng viên: đối với bất kỳ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi "vì sao", đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, tuyệt đối không nên nhầm lẫn tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Có như vậy, mới xây dựng, hình thành được phương thức lãnh đạo và phong cách công tác phù hợp với quy luật của cách mạng, với mỗi đối tượng, mỗi cấp lãnh đạo và phong cách công tác của cán bộ, đảng viên.

Ba là, Hồ Chí Minh lãnh đạo Đảng ta thực hiện các nguyên tắc xây dựng Đảng.

Trong xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh đòi hỏi Đảng phải xuất phát từ thực tiễn xây dựng Đảng ta mà thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và sáng tạo những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Khi đề cập nội dung các nguyên tắc, Người sử dụng nhiều khái niệm: nguyên tắc, chế độ, quy luật... Nhưng tất cả những nội dung đó phải được Đảng thực hiện một cách hệ thống và đầy đủ trong xây dựng, rèn luyện thì Đảng mới trở nên trong sạch và vững mạnh. Người đòi hỏi Đảng ta phải thực hiện nghiêm túc nguyên tắc có tính nền tảng là *Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động*. Trong tổ chức, Đảng phải thực hiện đầy đủ nguyên tắc *tập trung dân chủ* - một nguyên tắc quyết định sức mạnh của Đảng. Trong lãnh đạo, Hồ Chí Minh đòi hỏi Đảng phải thực hiện đúng đắn nguyên tắc *tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách*. Thực hiện đúng đắn nguyên tắc này mới tránh cho Đảng không rơi vào chủ quan, độc đoán, chuyên quyền và mới biến đường lối của Đảng trở thành thực tiễn sinh động. Trong sinh hoạt Đảng, Hồ Chí Minh đặt vấn đề phải thực hiện tốt nguyên tắc *tự phê bình và phê bình* - một vũ khí và là quy luật làm cho Đảng trở nên trong sạch, vững mạnh. Đồng thời, Đảng phải thực hiện tốt nguyên tắc *kỷ luật nghiêm minh và tự giác*, cũng như nguyên tắc *đoàn kết thống nhất trong Đảng*, cán bộ đảng viên phải tự giác chấp hành kỷ luật của Đảng,

(Xem tiếp trang 14)

7.000 đảng viên trẻ. Mấu chốt để thể hệ trẻ hăng hái phấn đấu vào Đảng là Đảng phải tin ở cán bộ trẻ, tạo điều kiện và môi trường cho cán bộ trẻ đã qua đào tạo cơ bản có cơ hội rèn luyện và trưởng thành.

Phải nói rằng, đánh giá cán bộ là khâu rất quan trọng. Ai cũng phải được đánh giá từ cơ sở, cán bộ thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó phải đánh giá và kết luận. Mọi khuyết điểm trong lần đánh giá trước năm sau phải khắc phục, sửa chữa. Cán bộ vi phạm khuyết điểm các cấp quản lý cán bộ phải chịu một phần trách nhiệm. Không để xảy ra tình trạng cán bộ khi nhận xét thì tốt nhưng "đùng một cái" lại vi phạm pháp luật, bị xử lý, kỷ luật hay bị truy tố nhưng các cấp quản lý cán bộ lại "bất ngờ". Nghệ An coi việc nghiêm túc trong công tác cán bộ ở các cấp cũng là sự biểu hiện của đạo đức; dễ dãi, hủu khuynh là mất cán bộ, là có tội với Đảng, với dân, với đồng chí, đồng nghiệp.

Những thành tựu đã đạt được của Nghệ An là rất cơ bản, thể hiện tính đúng đắn của sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, đã được thực tiễn kiểm nghiệm trong gần 20 năm qua. Đây đồng thời cũng là những nền móng để quyết tâm đạt được những thành tựu vững chắc hơn nữa trong bước đường phát triển tiếp theo. Nhìn ra các tỉnh bạn và đứng trước xu thế hội nhập ngày một sâu hơn của đất nước vào kinh tế khu vực và thế giới, lãnh đạo các cấp ở Nghệ An tự nhận thấy chưa thể thỏa mãn với những gì đã làm được. Vì thế, với những bài học kinh nghiệm đã được đúc rút trong thời gian qua, Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh quyết tâm vượt khó, quyết chí làm giàu, tạo thế và lực cao hơn, tiếp tục đổi mới, đoàn kết, tiến công, tăng tốc để thực hiện được mục tiêu: sớm đưa Nghệ An thành một trong những tỉnh giàu mạnh và gương mẫu, như mong muốn của Bác Hồ. □

VAI TRÒ...

(Tiếp theo trang 9)

phải giữ gìn sự thống nhất của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành cho lợi ích của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, Đảng không có lợi ích riêng mà chỉ có một lợi ích vì độc lập tự do của dân tộc, ấm no hạnh phúc của nhân dân mà phấn đấu hy sinh. Bởi vậy, trong xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh còn đòi hỏi Đảng phải thực hiện thường xuyên và làm tốt nguyên tắc *quan hệ mật thiết với nhân dân*. Chỉ có nhân dân bảo vệ, giúp đỡ thì Đảng mới tồn tại và phát triển, mới trong sạch, vững mạnh.

Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới. *Thực hiện đoàn kết quốc tế* là một nguyên tắc được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm, cũng là một nguồn sức mạnh của cách mạng Việt Nam mà hiện nay Đảng ta đang tiếp tục vận dụng và thực hiện.

Bốn là, để Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, trong quá trình xây dựng, rèn luyện Đảng, Hồ Chí Minh đề ra phải thực hiện thật tốt *công tác kiểm tra của Đảng*.

Theo Người, lãnh đạo mà không kiểm tra tức là không lãnh đạo. Kiểm tra tốt thì bao nhiêu ưu điểm, khuyết điểm, đều thấy rõ. Bởi vậy, kiểm tra phải toàn diện và mọi sai lầm, khuyết điểm phải xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng Điều lệ của Đảng và luật pháp của Nhà nước. Công tác kiểm tra đòi hỏi người đi kiểm tra phải gương mẫu, có hiểu biết sâu rộng, vững vàng.

Với truyền thống, kinh nghiệm và bản lĩnh suốt 75 năm qua, dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, ngày nay nhất định Đảng ta sẽ tiếp tục được xây dựng trong sạch, vững mạnh, hoàn thành trọng trách lãnh đạo dân tộc xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu. □